

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 22-7-2020  
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Nguyễn Văn Chương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 319/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị T; nơi ĐKKTT: Thôn A, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

***- Bị đơn:*** Anh Bùi Văn Đ; địa chỉ: Thôn 1, xã Hoa Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Nguyễn Thanh T; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 5 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị Nguyễn Thị T

và anh Bùi Văn Đ quen nhau và nảy sinh tình cảm từ năm 2017. Trong thời gian hai bên có quan hệ tình cảm thì chị T đã có chồng là anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Bến Bính A, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Đến ngày 04 tháng 10 năm 2018 chị T đã sinh một con trai đặt tên là Đại An. Trong thời gian chị T sinh con Đại An, chị T vẫn chưa ly hôn với anh Nguyễn Thanh T mà chỉ sống ly thân nên chị T đã đăng ký khai sinh cho cháu Đại An tại Ủy ban nhân dân xã Tân Dương theo Giấy khai sinh số 180/2018 ngày 29 tháng 10 năm 2018 và khai sinh họ tên con là Nguyễn Đại An, họ tên người cha là Nguyễn Thanh T. Tháng 5 năm 2019 chị T ly hôn anh Nguyễn Thanh T. Để đảm bảo quyền lợi cho con, chị T đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Văn Đ là cha đẻ của cháu bé Nguyễn Đại An do chị T sinh ra ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Tại bản tự khai ngày 21 tháng 5 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Bùi Văn Đ trình bày: Anh Đ thừa nhận có quan hệ tình cảm và có con chung với chị Nguyễn Thị T là cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018. Từ khi sinh ra đến nay cháu Đại An ăn ở, sinh sống cùng với anh Đ. Anh Đ đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật xác định anh là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh T có nơi cư trú tại thôn Bến Bính A, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thanh T không hợp tác, cố tình trốn tránh. Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác cho anh T nhưng đến ngày mở phiên tòa lần thứ hai anh Nguyễn Thanh T vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày về yêu cầu của chị Nguyễn Thị T đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71, 72 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 73 và Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi

kiện của nguyên đơn, xác định anh Bùi Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018. Anh Bùi Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Bản sao Căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị T, bản sao Giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Văn Đ, bản sao Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T, bản sao sổ hộ khẩu, bản sao Giấy khai sinh số 180/2018 của cháu Nguyễn Đại An, bản sao Giấy chứng nhận kết hôn, bản phô tô Bản án số 80/2019/HNGĐ- ST ngày 28 tháng 5 năm 2019; Bản Kết luận giám định số 44/2020/GĐSH ngày 04 tháng 6 năm 2020 và bản ảnh nhận dạng 02 cá thể giám định ADN xác định quan hệ huyết thống bố - con của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng; Biên bản xác minh tại Công an xã Tân Dương và gia đình anh Nguyễn Thanh T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là anh Bùi Văn Đ đang cư trú tại thôn 1, xã Hoa Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Thanh T.

[2] Về yêu cầu xác định cha cho con của nguyên đơn: Lời trình bày của nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất nội dung anh Bùi Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018. Tại Kết luận giám định số 44/2020/GĐSH ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: Anh Bùi Văn Đ và cháu Nguyễn Đại An có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con (Đ tin cậy  $P_1 > 99,99\%$ ). Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xác định anh Bùi Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018 là phù hợp với các Điều 89, 90, 91 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị T là người yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là anh Bùi Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89, Điều 90, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Xác định anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 1, xã Hoa Đng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Nguyễn Đại An, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Giấy khai sinh số 180/2018 đăng ký ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hà**

